

Số: 3438 /BGDDĐT-KHCNMT

V/v tổ chức xét tặng Giải thưởng
“Tài năng khoa học trẻ Việt Nam”
năm 2011 dành cho sinh viên

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2011

Kính gửi: Các đại học, trường đại học và học viện

Từ năm 2011, Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định đổi tên Giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học” thành Giải thưởng “*Tài năng khoa học trẻ Việt Nam*” nhằm mục đích mở rộng đối tượng tham gia cho các giảng viên trẻ của các trường đại học, học viện trong cả nước. Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” dành cho sinh viên được tổ chức hàng năm, còn Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” dành cho giảng viên trẻ sẽ được tổ chức 2 năm 1 lần vào các năm chẵn, bắt đầu từ năm 2012.

Các cơ quan đồng tổ chức giải thưởng gồm: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (Quỹ Hỗ trợ Sáng tạo Kỹ thuật Việt Nam – VIFOTEC), Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đài Truyền hình Việt Nam và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI). Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan thường trực của giải thưởng.

Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đại học, trường đại học và học viện (sau đây gọi tắt là đơn vị) triển khai công tác xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2011 dành cho sinh viên như sau:

I. PHÂN NHÓM NGÀNH CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

Các công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” được sắp xếp để xét thưởng theo 14 nhóm ngành:

1. **Khoa học Tự nhiên 1 (TN1):** Toán học, vật lý, cơ học.
2. **Khoa học Tự nhiên 2 (TN2):** Hóa học, sinh học và các khoa học trái đất.
3. **Khoa học Kỹ thuật 1 (KT1):** Điện, điện tử, cơ khí, luyện kim, kỹ thuật nhiệt, công nghệ vật liệu, tự động hóa, các quá trình công nghệ.
4. **Khoa học Kỹ thuật 2 (KT2):** Xây dựng, kiến trúc, mỏ, địa chất, giao thông, thủy lợi.
5. **Khoa học Kỹ thuật 3 (KT3):** Máy tính (*khoa học máy tính, truyền thông và mạng máy tính, kỹ thuật phần mềm, hệ thống thông tin*) và công nghệ thông tin.
6. **Khoa học Kỹ thuật 4 (KT4):** Công nghệ sinh học, công nghệ môi trường, công nghệ hóa học, công nghệ thực phẩm.

Thầy Lê Văn Khoa + Lý Thị Khoa
Thầy Khoa + Lý Thị Khoa

7. **Kinh doanh và quản lý 1 (KD1):** Tài chính - ngân hàng - bảo hiểm.
8. **Kinh doanh và quản lý 2 (KD2):** Kinh doanh, kế toán - kiểm toán, quản trị - quản lý.
9. **Khoa học Xã hội 1 (XH1):** Ngôn ngữ, văn học, khoa học chính trị, triết học, luật học.
10. **Khoa học Xã hội 2 (XH2):** Kinh tế học, xã hội học và nhân học, báo chí, lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, thể thao, an ninh và trật tự xã hội, quân sự.
11. **Khoa học Xã hội 3 (XH3):** Khách sạn, du lịch, kinh tế gia đình và dịch vụ cá nhân, dịch vụ xã hội, dịch vụ vận tải (*khai thác vận tải, kinh tế vận tải, khoa học hàng hải*).
12. **Khoa học Giáo dục (GD):** giáo dục học; quản lý giáo dục; phương pháp giảng dạy các môn học; nội dung, chương trình các môn học, thiết bị dạy học; tâm lý giáo dục.
13. **Khoa học Nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp (NLN)**
14. **Khoa học Y - Dược (YD)**

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TRÌNH

Công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” được đánh giá theo 04 tiêu chí với thang điểm tối đa như sau:

- | | |
|---|---------|
| 1. Mục tiêu, phương pháp nghiên cứu: | 30 điểm |
| 2. Nội dung khoa học: | 40 điểm |
| 3. Hiệu quả kinh tế, xã hội, giáo dục, an ninh, quốc phòng... : | 20 điểm |
| 4. Cách trình bày công trình (<i>bố cục, diễn đạt, sơ đồ, hình vẽ,...</i>): | 10 điểm |

Tổng cộng điểm đánh giá một công trình theo 04 tiêu chí trên tối đa là 100 điểm. Các công trình vi phạm các quy định trong thể lệ dự thi sẽ bị trừ điểm đánh giá tùy theo mức độ vi phạm.

III. QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ VÀ XÉT GIẢI

3.1. Những quy định chung:

- Mỗi công trình nghiên cứu khoa học do một hay nhiều sinh viên thực hiện, nhưng tổng số sinh viên tham gia thực hiện một công trình không quá 05 người, đồng thời phải xác định và ghi rõ họ tên sinh viên chịu trách nhiệm chính.
- Công trình gửi tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” phải đảm bảo yêu cầu là chưa gửi tham gia bất kỳ một giải thưởng cấp quốc gia nào tại thời điểm nộp hồ sơ và được lựa chọn trong các công trình đạt giải cấp cơ sở.

- Số công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên gửi tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” của mỗi đơn vị được tính theo quy mô đào tạo với tỷ lệ 3000 sinh viên đại học chính quy được gửi 01 công trình.

Riêng đối với các trường đại học, học viện có đào tạo sinh viên theo chương trình tiên tiến, chương trình chất lượng cao; và các đơn vị đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên được Bộ Giáo dục và Đào tạo khen thưởng năm 2010 thì cứ 2000 sinh viên đại học chính quy được gửi 01 công trình. *Ngoài ra, đối với các đơn vị có công trình đạt giải nhất cấp Bộ năm 2010: với mỗi công trình đạt giải nhất, đơn vị đó sẽ được gửi thêm 01 công trình.*

Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ gửi công văn quy định số công trình được tham gia xét giải đối với từng đơn vị. *(Ban Chỉ đạo xét tặng giải thưởng của Bộ chỉ đánh giá và xét thưởng đúng số công trình mà Bộ đã quy định).*

- Để nâng cao chất lượng công trình đạt giải nhất, sinh viên chịu trách nhiệm chính thực hiện công trình có điểm đánh giá ở vòng 1 đạt từ 85 điểm trở lên sẽ phải trình bày báo cáo tại các hội đồng xét chọn giải nhất *(chi phí đi lại và ăn ở cho sinh viên do đơn vị thanh toán theo quy định hiện hành)*. Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ gửi công văn thông báo đến đơn vị sau khi có kết quả đánh giá công trình.

- Mỗi công trình gửi tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” nộp 02 bản toàn văn và 10 bản tóm tắt *(dài không quá 15 trang khổ A4)* theo đúng quy định về hồ sơ tham dự giải thưởng *(gửi kèm theo)* cùng với các ý kiến nhận xét, đánh giá của các cơ sở đã áp dụng kết quả nghiên cứu *(nếu có)*; công bố khoa học của sinh viên về đề tài *(nếu có)*.

Công trình nếu viết bằng tiếng nước ngoài hoặc bằng tiếng dân tộc ít người thì nhất thiết phải có 02 bản toàn văn và 10 bản tóm tắt dịch ra Tiếng Việt.

- **Thời hạn nộp công trình: Trước ngày 15 tháng 8 năm 2011.**

Ngoài phong bì ghi rõ: Công trình tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2011.

- Địa chỉ liên hệ và gửi tham gia xét giải *(qua bưu điện và email)*:

Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường
Bộ Giáo dục và Đào tạo
49 Đại Cồ Việt, Hà Nội (Phòng 304 - Nhà C)
Điện thoại: 04-38680134

Email: vukhcn@moet.gov.vn; tvha_moet@yahoo.com

3.2. Đánh giá và xét giải ở đơn vị

- Các đơn vị hướng dẫn các khoa triển khai đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên theo quy định chung của Bộ và phân loại công trình theo 14 nhóm ngành; thành lập hội đồng khoa học cấp khoa để đánh giá, nhận xét và cho điểm từng công trình *(theo các nội dung đánh giá công trình nói trên)*. Căn cứ kết quả họp hội đồng, các khoa xét chọn các công trình gửi tham gia xét giải thưởng cấp trường/học viện.

- Các đơn vị thành lập hội đồng khoa học để đánh giá, nhận xét và cho điểm các công trình tham gia xét giải thưởng cấp trường/ học viện; yêu cầu sinh viên trình bày báo cáo tại Hội đồng; sau đó xét chọn các công trình gửi tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” (theo số lượng công trình quy định của Bộ).

- Các đơn vị gửi công văn và các công trình tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” (có mẫu công văn đính kèm) đến Bộ Giáo dục và Đào tạo (theo đường bưu điện và thư điện tử).

Ghi chú: Công trình không thực hiện đúng các quy định tuyển chọn ở đơn vị hoặc gửi sau ngày 15 tháng 8 năm 2011 (căn cứ đầu bưu điện) đều không có giá trị tham gia xét giải.

3.2. Đánh giá và xét giải ở Bộ

Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập các hội đồng để đánh giá các công trình tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” theo 2 vòng sau:

- **Vòng 1:** thành lập các hội đồng thuộc các nhóm ngành để nhận xét, đánh giá công trình; mỗi công trình mời 01 chuyên gia nhận xét phản biện tại hội đồng. Điểm đánh giá công trình sẽ là điểm đánh giá trung bình của tất cả thành viên hội đồng.

Điều kiện để một công trình được xem xét xếp giải nhì, ba và khuyến khích phải có điểm đánh giá ở vòng 1 tối thiểu lần lượt là 85; 80 và 70 điểm.

- **Vòng 2:** mỗi nhóm ngành thành lập một hội đồng xét chọn giải nhất để nhận xét, đánh giá các công trình có điểm đánh giá ở vòng 1 đạt từ 85 điểm trở lên; yêu cầu sinh viên chịu trách nhiệm chính trình bày báo cáo tại hội đồng.

Ban Chỉ đạo của Bộ sẽ họp và thông qua kết quả xếp giải các công trình theo từng nhóm ngành và trình Bộ trưởng ký quyết định khen thưởng.

IV. KHEN THƯỞNG

4.1. Khen thưởng cá nhân

a) Số lượng giải thưởng

Mỗi nhóm ngành xét chọn 01 giải nhất, 04 giải nhì và 10 giải ba. Đối với nhóm ngành có số công trình từ 30 công trình trở lên, số lượng giải thưởng sẽ do Ban Chỉ đạo xét tặng giải thưởng của Bộ quyết định.

b) Chính sách ưu tiên:

Công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên là người dân tộc ít người thuộc diện ưu tiên tuyển sinh đại học được cộng thêm 05 điểm vào kết quả cuối cùng.

(Đối với các công trình do hai sinh viên trở lên thực hiện, nếu có một sinh viên không thuộc diện ưu tiên nói trên thì công trình đó không được cộng điểm).

c) Khen thưởng:

- Sinh viên thực hiện các công trình đạt giải nhất, nhì, ba, khuyến khích và giảng viên hướng dẫn sinh viên có công trình đạt giải nhất được tặng bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Sinh viên chịu trách nhiệm chính thực hiện công trình đạt giải nhất nếu đủ điều kiện về điểm trung bình chung học tập toàn khóa (đạt từ 7,5 trở lên) và trình độ ngoại ngữ sẽ được Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét cấp học bổng đi học sau đại học tại nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước. Nếu chưa phải là sinh viên năm cuối thì sinh viên đó được bảo lưu kết quả (tối đa là 01 năm) để xét cấp học bổng đi học sau đại học ở nước ngoài theo điều kiện trên.

(Đối với các công trình do hai sinh viên trở lên thực hiện, Bộ chỉ xét đối tượng khen thưởng là sinh viên chịu trách nhiệm chính và đã được xác nhận trong hồ sơ của công trình để cấp học bổng đi học nước ngoài).

4.2. Khen thưởng đơn vị

Năm 2011, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ xét khen thưởng một số đơn vị đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên năm học 2010-2011. Đề nghị các đơn vị báo cáo về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên cấp trường, học viện theo mẫu công văn đính kèm (phần 1) để làm căn cứ xét khen thưởng đơn vị.

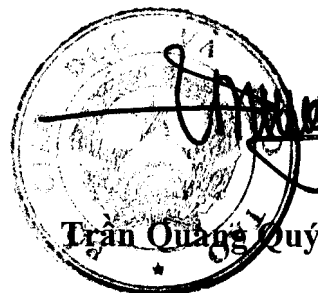
Kết quả được công bố trong lễ trao Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2011 dành cho sinh viên được tổ chức vào đầu tháng 01 năm 2012.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đại học, trường đại học, học viện triển khai công tác tổ chức xét tặng giải thưởng tại đơn vị; tổ chức hội nghị nghiên cứu khoa học của sinh viên tại đơn vị và hướng dẫn sinh viên thực hiện đầy đủ các quy định về tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2011.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Ban Chỉ đạo xét tặng giải thưởng;
- Lưu VT, Vụ KHCNMT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



**QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ THAM DỰ
GIẢI THƯỞNG “TÀI NĂNG KHOA HỌC TRẺ VIỆT NAM”
DÀNH CHO SINH VIÊN**

(Theo công văn số: 3438 /BGDDĐT-KHCNMT ngày 24 tháng 5 năm 2011)

I. Quy định về nội dung công trình tham gia xét giải

1. Mở đầu:

- Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài;
- Tính cấp thiết của vấn đề nghiên cứu;
- Mục tiêu;
- Phương pháp nghiên cứu;
- Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

2. Nội dung nghiên cứu và các kết quả nghiên cứu đạt được *(các kết quả nghiên cứu đạt được và đánh giá về các kết quả này, bao gồm tính chính xác và tin cậy của kết quả, ý nghĩa của các kết quả).*

3. Kết luận và kiến nghị: *Kết luận về các nội dung nghiên cứu đã thực hiện và kiến nghị về các lĩnh vực nên ứng dụng hay sử dụng kết quả nghiên cứu; những định hướng nghiên cứu trong tương lai.*

4. Tài liệu tham khảo và phụ lục (nếu có).

5. Công trình nếu viết bằng tiếng nước ngoài hoặc bằng tiếng dân tộc thì nhất thiết phải có bản dịch ra tiếng Việt.

II. Quy định về hình thức trình bày công trình *(bản toàn văn và bản tóm tắt)*

1. Công trình bản toàn văn và bản tóm tắt phải được đánh máy một mặt trên khổ giấy A4 (210x297). Số thứ tự của trang ở chính giữa trang, phía trên.

2. Yêu cầu đóng bìa mica *(không đóng bìa cứng và in chữ vàng).*

3. Các công trình thuộc nhóm ngành khoa học xã hội và nhân văn không dài quá 80 trang, các công trình thuộc các nhóm ngành còn lại không dài quá 50 trang *(không tính mục lục, tài liệu tham khảo và phụ lục).*

4. Bản tóm tắt công trình không dài quá 15 trang *(không tính mục lục, tài liệu tham khảo và phụ lục).*

5. Các phần, mục, tiểu mục phải được phân rõ và đánh số thứ tự. Các công thức cần viết rõ ràng và dùng các ký hiệu thông dụng.

6. Các hình vẽ, bảng, biểu, ảnh, sơ đồ minh họa cần đánh số thứ tự kèm theo chú thích.

7. Tài liệu tham khảo và phụ lục (nếu có): không dài quá 20 trang đối với bản toàn văn và 5 trang đối với bản tóm tắt; Tên các tác giả nước ngoài nêu trong công trình phải viết theo đúng tiếng nước đó

8. Không gạch dưới các câu trong công trình; **không viết lời cảm ơn và không được ký tên.**
9. **Một số quy định cụ thể:**

◆ **Trang bìa:** Đóng bìa và ghi các thông tin sau:

<p>CÔNG TRÌNH THAM GIA XÉT GIẢI GIẢI THƯỞNG “TÀI NĂNG KHOA HỌC TRẺ VIỆT NAM” NĂM</p> <p>Tên công trình:</p> <p>Thuộc nhóm ngành khoa học (xác định chính xác nhóm ngành để xét giải):</p> <p><u>Ghi chú:</u> Không ghi tên trường, tên người thực hiện, người hướng dẫn ở trang bìa</p>

- ◆ Mỗi công trình đính kèm theo 03 trang (**để rời, không đóng vào công trình**) ghi đầy đủ các thông tin theo mẫu dưới đây:

Trang 1:

Trường, Học viện:		
<p>CÔNG TRÌNH THAM GIA XÉT GIẢI GIẢI THƯỞNG “TÀI NĂNG KHOA HỌC TRẺ VIỆT NAM” NĂM</p>		
Tên công trình:		
Thuộc nhóm ngành khoa học (xác định chính xác nhóm ngành để xét giải)		
Họ và tên sinh viên:	Nam, Nữ:	Dân tộc:
Lớp, khoa:	Năm thứ:	/Số năm đào tạo
Ngành học:		
Người hướng dẫn:		
<p><u>Ghi chú:</u> Trang này để rời, không đóng gộp vào công trình</p>		

Nếu công trình do hai sinh viên trở lên thực hiện, cần phải **ghi rõ tên sinh viên chịu trách nhiệm chính (ghi đầu tiên và in đậm)**.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG, HỌC VIỆN

Nhận xét: *(Ghi đầy đủ các nội dung nhận xét, đánh giá công trình)*

Điểm đánh giá:

Đạt giải cấp trường/ học viện (Nhất, Nhì...):

Công bố khoa học của sinh viên về đề tài *(ghi rõ tên tạp chí nếu có)*

Nhận xét, đánh giá của các cơ sở đã áp dụng các kết quả nghiên cứu của đề tài *(nếu có)*

Xác nhận của trường, học viện
(ký tên và đóng dấu)

Chủ tịch Hội đồng Khoa học
(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: *Trang này để rời, không đóng gộp vào công trình*

Trang 3: Sinh viên cam đoan công trình là do mình thực hiện theo mẫu sau:

TRƯỜNG, HỌC VIỆN ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

_____, ngày tháng năm

**Kính gửi: Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường,
Bộ Giáo dục và Đào tạo**

Tên tôi (chúng tôi) là: _____ Sinh ngày ... tháng năm

Sinh viên năm thứ:/Tổng số năm đào tạo:

Lớp, khoa :

Ngành học:

(Ghi rõ tên sinh viên chịu trách nhiệm chính nếu công trình do hai sinh viên trở lên thực hiện, ghi đầu tiên và in đậm)

Thông tin cá nhân của sinh viên chịu trách nhiệm chính:

Địa chỉ nhà riêng:

Số điện thoại (cố định, di động):

Địa chỉ email:

Tôi (chúng tôi) làm đơn này kính đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo cho tôi (chúng tôi) được gửi công trình nghiên cứu khoa học để tham dự Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2011 dành cho sinh viên.

Tên đề tài: _____

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan đây là công trình do tôi (chúng tôi) thực hiện dưới sự hướng dẫn của _____; và công trình này chưa gửi tham dự bất kỳ một giải thưởng cấp quốc gia nào khác tại thời điểm nộp hồ sơ.

Nếu sai, tôi (chúng tôi) xin chịu trách nhiệm trước Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xác nhận của trường, học viện
(ký tên và đóng dấu)

Người làm đơn
(ký và ghi rõ họ tên)

III. Mẫu công văn gửi dự thi

TRƯỜNG, HỌC VIỆN...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

, ngày tháng năm 2011

Kính gửi: Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường
Bộ Giáo dục và Đào tạo

I. Báo cáo về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên cấp trường (học viện) năm học 2010-2011 theo các nội dung chủ yếu sau:

- Thời gian tổ chức hội nghị, hội thảo nghiên cứu khoa học của sinh viên.
- Tổng số sinh viên hệ đại học chính quy của trường (học viện).
- Lĩnh vực chủ yếu sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học.
- Số công trình nghiên cứu của sinh viên tham gia xét giải thưởng cấp trường (học viện).
- Số sinh viên tham gia thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học.
- Số công trình được Hiệu trưởng/ Giám đốc khen thưởng (ghi cụ thể các giải nhất, nhì, ba, khuyến khích).
- Số giảng viên tham gia hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học.
- Tổng số giảng viên của trường, học viện.
- Số kinh phí dành cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên (cụ thể: kinh phí dành cho hội nghị, hội thảo và mức chi hỗ trợ cho 01 công trình của sinh viên, mức thưởng đối với các công trình đạt giải cấp cơ sở; ghi rõ nguồn kinh phí).
- Số lượng kỷ yếu, tập san về nghiên cứu khoa học của sinh viên.
- Số lượng công trình gửi tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2011 (theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo):

2. Danh mục công trình gửi tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2011 dành cho sinh viên.

Số TT	Tên công trình	Nhóm ngành (ghi chính xác nhóm ngành để xét giải)	Họ và tên sinh viên thực hiện (không quá 5 người)	Ngày tháng năm sinh của sinh viên chịu trách nhiệm chính	Giới tính	Dân tộc	Năm thứ / Số năm đào tạo	Ngành học	Điện thoại, địa chỉ của sinh viên chịu trách nhiệm chính	Cán bộ hướng dẫn (ghi đầy đủ chức danh khoa học, học vị)	Công bố khoa học của sinh viên về đề tài (ghi rõ tên tạp chí nếu có) hoặc nhận xét, đánh giá của các cơ sở đã áp dụng các kết quả nghiên cứu (nếu có) (*)	Giới thiệu các đơn vị (ngoài cơ sở) có thể đánh giá công trình (từ 2 - 4 đơn vị)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13

3. Trường (Học viện) cử cán bộ phụ trách hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học của đơn vị (ghi rõ họ tên, bộ phận công tác, số điện thoại cơ quan và di động) để tiện liên lạc về việc nhận bằng khen, giấy chứng nhận và tiền thưởng cho sinh viên đạt giải.

Nơi nhận:
- Như trên,
- Lưu...

Hiệu trưởng, Giám đốc...
(ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Dùng thống nhất phông chữ Unicode, soạn thảo công văn theo mẫu trên bằng Microsoft Excel và gửi email về địa chỉ: vukhcn@moet.gov.vn; tvha.moet@yahoo.com
- Nếu Trường/ Học viện không tổ chức hội nghị, hội thảo nghiên cứu khoa học của sinh viên cũng cần ghi rõ.
- Cột 4: Nếu công trình do từ hai sinh viên trở lên thực hiện, cần phải ghi rõ sinh viên chịu trách nhiệm chính thực hiện công trình (viết đầu tiên và in đậm)
- (*): Cán gửi đây đủ minh chứng nếu có (gửi riêng theo hồ sơ, không đóng vào quyển công trình).
- Đề nghị Trường/ Học viện ghi đầy đủ và chính xác các thông tin trên để làm căn cứ viết bằng khen, giấy chứng nhận và lập cơ sở dữ liệu về sinh viên NCKH.... Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đánh giá và xét thưởng đúng số công trình mà Bộ đã quy định gửi tham gia xét giải (lấy theo thứ tự từ trên xuống).

Số: *3464* /BGDDĐT-KHCNMT

V/v quy định số công trình gửi tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2011 dành cho sinh viên

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2011

Kính gửi: Các trường đại học, học viện

Căn cứ công văn số 3438 /BGDDĐT-KHCNMT ngày 24 tháng 5 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức xét tặng Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2011 dành cho sinh viên và căn cứ vào số lượng sinh viên đại học đang đào tạo hệ chính quy tại đơn vị (*theo số liệu thống kê giáo dục và đào tạo năm học 2009-2010*), Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định:


Năm 2011, Trường Đại học (Học viện) được gửi công trình tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2011 dành cho sinh viên.

Để nâng cao chất lượng công trình đạt giải nhất Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2011, sinh viên chịu trách nhiệm chính thực hiện công trình có điểm đánh giá ở vòng 1 đạt từ 85 điểm trở lên sẽ phải trình bày báo cáo tại các hội đồng xét chọn giải nhất (*chi phí đi lại và ăn ở cho sinh viên do đơn vị thanh toán theo quy định hiện hành*). Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ gửi công văn thông báo đến đơn vị sau khi có kết quả đánh giá công trình.

Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các trường đại học, học viện nghiên cứu kỹ công văn số 3438 /BGDDĐT-KHCNMT và hướng dẫn sinh viên thực hiện đầy đủ các quy định tham dự Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2011 dành cho sinh viên.

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
VÀ MÔI TRƯỜNG**

Phó Vụ trưởng


Nguyễn Phúc Khanh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Trần Quang Quý (để báo cáo);
- Lưu VT, Vụ KHCNMT.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**SỐ LƯỢNG CÔNG TRÌNH GỬI THAM GIA XÉT
GIẢI THƯỞNG "TÀI NĂNG KHOA HỌC TRẺ VIỆT NAM"
NĂM 2011 DÀNH CHO SINH VIÊN***(Theo công văn số 3464 /BGDĐT-KHCNMT ngày 25 tháng 5 năm 2011)*

Số TT	Đơn vị	Tổng số SV đại học chính quy năm học 2009-2010	Số lượng công trình được gửi tham gia xét GT	Số công trình đạt giải nhất năm 2010	Tổng số công trình được gửi tham gia xét GT
1	Đại học Quốc gia Hà Nội				
1.1	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	4366	2		2
1.2	Trường Đại học Khoa học XH và NV	5207	2		2
1.3	Trường Đại học Ngoại ngữ	5167	3		3
1.4	Trường Đại học Công nghệ	1729	1		1
1.5	Trường Đại học Kinh tế	1384	1		1
1.6	Trường Đại học Giáo dục		1		1
1.7	Khoa Luật		1		1
2	Đại học Thái Nguyên				
2.1	Trường ĐH Kỹ thuật Công nghiệp	9566	5		5
2.2	Trường Đại học Nông Lâm	4568	2		2
2.3	Trường Đại học Kinh tế và QTKD	4120	1		1
2.4	Trường Đại học Y Dược	2873	1		1
2.5	Trường Đại học Sư phạm	5290	2		2
2.6	Trường Đại học Khoa học	3528	1		1
2.7	Khoa CNTT	3972	1		1
2.8	Khoa Ngoại ngữ	2025	1		1
3	Đại học Huế				
3.1	Trường Đại học Khoa học	5788	3		3
3.2	Trường Đại học Nông Lâm	4030	1		1
3.3	Trường Đại học Kinh tế	3884	2		2
3.4	Trường Đại học Y Dược	3271	1		1
3.5	Trường Đại học Nghệ thuật	740	1		1
3.6	Trường Đại học Sư phạm	5450	3		3
3.7	Trường Đại học Ngoại ngữ	2812	1		1
4	Đại học Đà Nẵng				
4.1	Trường Đại học Bách khoa	15625	8	1	9
4.2	Trường Đại học Kinh tế	6970	2		2
4.3	Trường Đại học Ngoại ngữ	3629	1		1
4.4	Trường Đại học Sư phạm	5884	2		2
5	Đại học Quốc gia TP HCM				
5.1	Trường Đại học Bách khoa	17067	8	1	9
5.2	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	9494	5		5
5.3	Trường Đại học Khoa học XH và NV	10059	3		3
5.4	Trường Đại học Công nghệ TP	1686	1		1



5.5	Trường Đại học Quốc tế	868	1		1
5.6	Trường Đại học Kinh tế - Luật	6683	2		2
6	Trường Đại học Bách khoa HN	18710	9	2	11
7	Trường Đại học Xây dựng	16954	8		8
8	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	11053	5	1	6
9	Trường Đại học Giao thông Vận tải	13882	7		7
10	Trường ĐH Giao thông Vận tải Tp.HCM	8832	3		3
11	Trường Đại học TDTT Tp.HCM	1493	1		1
12	Trường Đại học Hàng hải	11386	5		5
13	Trường Đại học Thủy lợi	8761	4		4
14	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	6690	3		3
15	Trường Đại học Kiến trúc TP.HCM	4539	2		2
16	Trường Đại học Tây Nguyên	8373	3		3
17	Trường Đại học Đà Lạt	12241	4		4
18	Trường Đại học Cần Thơ	23381	11	1	12
19	Trường Đại học Hà Nội	6267	3	1	3
20	Trường Đại học Nông nghiệp HN	13075	6		6
21	Trường ĐH Nông Lâm TP.HCM	11776	6		6
22	Trường Đại học Lâm nghiệp	5492	3	1	3
23	Trường Đại học Nha Trang	9876	3		3
24	Trường ĐH Kinh tế Quốc dân	15893	8	1	8
25	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	21220	10		10
26	Trường ĐH Ngân hàng Tp. HCM	6740	2		2
27	Trường Đại học Thương Mại	12093	4		4
28	Trường Đại học Ngoại thương	12206	6		6
29	Trường Đại học Luật Hà Nội	6099	3	1	4
30	Trường Đại học Luật Tp.HCM	4630	2		2
31	Trường Đại học Y Hà Nội	4094	2		2
32	Trường Đại học Y Hải phòng	1636	1		1
33	Trường Đại học Y Thái Bình	3149	1		1
34	Trường Đại học Y Dược Tp.HCM	5634	2		2
35	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	2831	1		1
36	Trường Đại học Y tế Công cộng	415	1		1
37	Trường ĐH Tài chính - Marketing	3723	1		1
38	Trường Đại học Văn hóa Hà Nội	3442	1		1
39	Trường ĐH Mỹ Thuật Công nghiệp	883	1		1
40	Trường Đại học Hải phòng	6815	2		2
41	Trường Đại học Quy Nhơn	11323	5	1	6
42	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	8423	4	2	6
43	Trường Đại học Sư phạm HN 2	6500	3		3
44	Trường Đại học Sư phạm TP.HCM	8287	3		3
45	Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM	12291	4		4
46	Trường ĐH Sư phạm Nghệ thuật TW	1939	1		1
47	Trường Đại học Đồng Tháp	7133	2		2
48	Trường Đại học SP Kỹ thuật Hưng Yên	4948	1		1

Handwritten signature

49	Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội	1721	1		1
50	Trường Đại học Sư phạm TĐTT Tp.HCM	652	1		1
51	Trường Đại học Tây Bắc	6269	2		2
52	Trường Đại học Vinh	12721	6		6
53	Trường Đại học Hồng Đức	5660	2		2
54	Trường Đại học An Giang	5869	2		2
55	Trường Đại học Răng Hàm mặt		1		1
56	Trường Đại học Lao động - Xã hội	3806	1		1
57	Trường Đại học Hùng Vương	2593	1		1
58	Trường Đại học Công đoàn	4937	2		2
59	Viện Đại học Mở Hà Nội	9561	3		3
60	Trường Đại học Mở Tp. HCM	13441	6	1	7
61	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	11034	3		3
62	Trường Đại học DL Phương Đông	6420	2		2
64	Trường ĐH KĐoanh và Công nghệ HN	9717	3		3
65	Trường Đại học DL Hải phòng	5241	2		2
66	Trường Đại học DL Duy Tân	8017	2		2
67	Trường ĐH Ngoại ngữ Tin học Tp.HCM	6002	2		2
68	Trường Đại học DL Văn Lang	11396	4		4
69	Trường ĐH DL Kỹ thuật Công nghệ Tp.HCM	8049	2		2
70	Trường Đại học DL Hùng Vong	5277	2		2
71	Trường Đại học Hồng Bàng	9715	3		3
72	Trường Đại học DL Văn hiến TP HCM	3354	1		1
73	Trường Đại học Lạc Hồng	10149	5		5
74	Trường Đại học An ninh ND Tp HCM		2		2
75	Trường Đại học Cảnh sát ND Tp HCM		2		2
76	Học viện Kỹ thuật Quân sự		4		4
77	Học viện An ninh Nhân dân		3		3
78	Học viện Biên phòng		2		2
79	Học viện Cảnh sát Nhân dân		3		3
80	Học viện Quân Y		4		4
81	Học viện Báo chí tuyên truyền	3381	1	1	2
82	Học viện CN Bu chính Viễn thông	3951	1		1
83	Học viện Ngân hàng	9132	4		4
84	Học viện Tài chính	10910	5		5
	Tổng cộng		321	15	333